

Số: 311/2017/QĐST-HNGĐ

Thái Nguyên, ngày 03 tháng 7 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm thụ lý số: 361/2017/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 6 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Anh Lương Văn G, sinh năm 1990

Bị đơn: Chị Đào Thị Y, sinh năm 1994;

Đều trú tại: Xóm Đ Đ, xã P X, Tp TH, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 146; Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, Điều 54, Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7(bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lương Văn G và chị Đào Thị Y.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lương Văn G và chị Đào Thị Y đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh G và chị Y thỏa thuận: Anh G trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Lương Minh D, sinh ngày 05/01/2014 đến khi con trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi các bên có sự thay đổi khác. Chị Y có quyền đi lại thăm nom con chung.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Y tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung Lương Minh D, sinh ngày 05/01/2014 mỗi tháng là 1.000.000đ (Một triệu đồng) đến khi con trưởng thành (đủ 18) tuổi. Thời điểm cấp dưỡng nuôi con tính từ ngày 01/7/2017.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, anh G có đơn yêu cầu Thi hành án, nếu chị Y không tự nguyện thi hành khoản tiền cấp dưỡng nuôi con nói trên thì hàng tháng chị Y vẫn còn phải chịu khoản tiền lãi do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền theo quy định Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 về lãi suất.

- Về tài sản chung, Nợ chung: Anh G, chị Y đều xác định không có

- Về án phí: Anh G nhận nộp 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và nộp cho chị Y 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con vào ngân sách nhà nước (được trừ từ tiền tạm ứng án phí đã nộp) theo biên lai thu số 0005205 ngày 05 tháng 6 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND TPTN;
- THADS TPTN;
- Các đương sự;
- UBND xã PX, TPTH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Mai Thị Hồng Thái

